

Số: 2842/STC-TCDN  
V/v phối hợp trả lời câu hỏi của độc  
giả Huỳnh Văn Đăng

Cần Thơ, ngày 20 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ.

Sở Tài chính nhận được Công văn số 3708/VPUB-TTĐT ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về việc phối hợp trả lời câu hỏi của độc giả Huỳnh Văn Đăng.

Sở Tài chính xin trả lời câu hỏi của độc giả Huỳnh Văn Đăng như sau:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014:

- Đối với việc chuyển nhượng cổ phần, khoản 1 Điều 126 có quy định: “Cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 119 của Luật này và Điều lệ công ty có quy định hạn chế chuyển nhượng cổ phần. Trường hợp Điều lệ công ty có quy định hạn chế về chuyển nhượng cổ phần thì các quy định này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng.” Và khoản 3 Điều 119 có quy định: “Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ đông sáng lập có quyền tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông dự định chuyển nhượng cổ phần không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng các cổ phần đó.”.

- Đối với việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, khoản 1 và 2 Điều 136 có quy định: “Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường.” và “Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.”.

Sở Tài chính kính báo Ủy ban nhân dân thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCDN.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Thị Huệ**